

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TT  
TỈNH PT**

Số: 17/2021/QĐST-HNGĐ

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*TT, ngày 02 tháng 3 năm 2021*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

- Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 145/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020, giữa:

*Nguyên đơn:* Ông Trần Mạnh H, sinh năm 1946.

ĐKKHKT: Khu Phố, thị trấn TT, huyện TT, PT.

*Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Q, sinh năm 1950;

ĐKKHKT: Khu Phố, thị trấn TT, huyện TT, PT.

- Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình; Điểm đ Khoản 1 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án;

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 23 tháng 02 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị Quý.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị Q đều xác định không có con chung.

- Về tài sản chung, nợ chung, cho vay và công sức đóng góp: Ông H và bà Q đều xác định không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí ly hôn: Ông Trần Mạnh H và bà Nguyễn Thị Q được miễn án phí ly hôn sơ thẩm.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- Đường sự;
- VKSND huyện TT;
- THA Dân sự huyện TT;
- UBND thị trấn TT;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Phạm Thị Hồng**